Họ và tên………………………………………………., Lớp 8A …..

**KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1**

**MÔN: GDCD 8 – NĂM HỌC 2024-2025**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (7 ĐIỂM):**

**Câu 1:**Hành động nào sau đây không góp phần kế thừa và phát huy những truyền thống của dân tộc?

A. Quảng bá các làng nghề truyền thống.  
B. Tôn tạo và chăm sóc di tích lịch sử.  
C. Thi tìm hiểu về lễ hội truyền thống.  
D. Mặc cảm về trang phục dân tộc mình.

**Câu 2:**Việc làm nào dưới đây góp phần kế thừa và phát huy những truyền thống của dân tộc?

A. Tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa.  
B. Gây rối an ninh trật tự tại khu dân cư.  
C. Tuyên truyền chống phá nhà nước.  
D. Cổ vũ và duy trì các hủ tục lạc hậu

**Câu 3:**Để giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, mỗi học sinh chúng ta cần

A. giữ nguyên truyền thống cũ của dân tộc.  
B. xoá bỏ tất cả những gì thuộc về quá khứ.  
C. tiếp thu, học hỏi những tinh hoa, văn hoá tiên tiến của nhân loại.  
D. duy trì và nhân rộng các hủ tục lạc hậu.

**Câu 4:**Hành vi nào dưới đây thể hiện sự kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

A. Mê tín, tin vào bói toán.  
B. Gây rối trật tự công cộng.  
C. Ủng hộ đồng bào gặp thiên tai.  
D. Chê bai các lễ hội truyền thống.

**Câu 5:** Để kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, học sinh không được làm việc nào dưới đây?

A. Đoàn kết với các bạn.  
B. Chăm chỉ học tập.  
C. Lễ phép với thây, cô giáo.  
D. Gây gổ đánh nhau.

**Câu 6:** Việc làm nào dưới đây thể hiện tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc?

A. Kỳ thị dân tộc các quốc gia chậm phát triền  
B. Học hỏi giá trị tốt đẹp từ các dân tộc khác nhau.  
C. Tiếp thu mọi giá trị của các dân tộc trên thế giới.  
D. Từ chối học hỏi giá trị tốt đẹp từ các dân tộc.

**Câu 7:** Việc các thế hệ trẻ chỉ quan tâm đến nhạc nước ngoài như: Nhạc Hàn Quốc, nhạc Anh, nhạc Trung…và bài trừ thậm chí ghét bỏ các loại nhạc truyền thống của dân tộc như: hát cải lương, hát xoan, hát quan họ là chưa thực hiện đúng nội dung nào dưới đây?

A. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc.  
B. Thể hiện thị hiếu tầm thường của giới trẻ.  
C. Đó là lối sống thiếu văn hóa và đạo đức.  
D. Biết phân biệt giá trị văn hóa giữa các dân tộc

**Câu 8:** Khi mỗi cá nhân biết tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hóa trên thế giới sẽ mang lại điều gì cho cá nhân đó?

A. Có nhiều tiền bạc.  
B. Có thêm hiểu biết.  
C. Có thêm ngoại tệ.  
D. Được đi du lịch.

**Câu 9:**Đối với mỗi quốc gia dân tộc, việc tôn trọng sự đa dạng và nền văn hóa của các dân tộc sẽ mang lại điều gì đối với văn hóa của dân tộc mình ?

A. Có nền kinh tế phát triển.  
B. Làm nâng tầm vị thế dân tộc.  
C. Làm bá chủ các dân tộc khác.  
D. Làm phong phú văn hóa dân tộc.

**Câu 10**: Một trong những biểu hiện lao động cần cù và sáng tạo là

A. làm việc theo thói quen.  
B. làm việc tự do, cẩu thả.  
C. làm việc thường xuyên, nỗ lực.  
D. làm theo mệnh lệnh người khác.

**Câu 11:** Tại sao mỗi chúng ta cần phải lao động cần cù và sáng tạo?

A. Để vừa lòng bố mẹ và người thân.  
B. Hoàn thiện và phát triển bản thân.  
C. Do hoàn cảnh xô đẩy phải làm việc.  
D. Do áp lực gia đình và bạn bè.

**Câu 12:**Việc áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất nhằm tăng năng suất lao động, giảm thời gian lao động là đề cập đến hoạt động lao động mang tính

A. tự phát.  
B. tự giác.  
C. tự do.  
D. sáng tạo.

**Câu 13:** Quan điểm nào dưới đây thể hiện sự kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

A. Cần tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa.  
B. Xã hội hiện đại không cần giữ gìn truyền thống dân tộc.  
C. Không có truyền thống, mỗi dân tộc và cá nhân vẫn phát triển.  
D. Những người ăn mặc theo phong cách dân tộc là lạc hậu, quê mùa.

**Câu 14**: Việc làm nào dưới đây của công dân thể hiện sự tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác?

A. Chỉ dùng hàng nước ngoài không dùng hàng Việt Nam.  
B. Bắt chước phong cách ăn mặc hở hang của các ngôi sao trên thế giới.  
C. Không xem phim của Việt Nam, chỉ xem phim hành động của nước ngoài.  
D. Học hỏi giá trị nhân văn của thế giới trong việc đối xử với động vật.

**Câu 15:**Lao động sáng tạo không mang lại ý nghĩa nào dưới đây?

A. Không ngừng hoàn thiện kỹ năng.  
B. Được bổ sung kiến thức mới.  
C. Kết quả công việc ngày càng tăng.  
D. Hiệu quả công việc bị suy giảm.

**Câu 16:** Trong quá trình lao động, người lao động luôn luôn suy nghĩ, cải tiến để tìm tòi cái mới, tìm ra cách giải quyết tối ưu nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả lao động được gọi

A. lao động tự giác.  
B. lao động sáng tạo.  
C. lao động tự phát.  
D. lao động ép buộc.

**II.PHẦN TỰ LUẬN**

**Câu 2 (2 điểm)**: Anh A và chị B được phân công phụ trách dự án cải tiến nâng cấp phần mềm hệ thống kế toán của công ty. Anh A đưa nhiều ý tưởng thay đổi có tính đột phá nhưng chị B không ủng hộ vì cho rằng không cần phải thay đổi nhiều để khỏi mất công, không phải suy nghĩ.

Em có nhận xét gì về việc làm của anh A và ý kiến của chị B?

**Câu 3 (1 điểm):** Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.

- Thông tin trên nói về những truyền thống nào của dân tộc Việt Nam? Hãy chia sẻ hiểu biết của em về các truyền thống đó

**Đáp án đề kiểm tra giữa kì 1 GDCD 8**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| Đáp án | A | A | B | A | B | A | A | A | A | A |
| Câu | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** |  |  |  |  |
| Đáp án | B | B | D | A | C | C |  |  |  |  |

**II. PHẦN TỰ LUẬN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| Câu 1  ***(2,0 điểm)*** | + Việc anh A đưa nhiều ý tưởng thay đổi có tính đột giúp nâng cấp phần mềm hệ thống kế toán của công ty đã cho thấy anh A là người có đức tính cần cù và sáng tạo trong lao động. Chúng ta nên khuyến khích và học tập theo tấm gương anh A.  + Ngược lại, chị B lại có thái độ lười biếng, ngại đổi mới, chỉ muốn duy trì cách làm việc cũ => chị B thiếu đức tính cần cù và sáng tạo trong lao động. | **2,0 điểm** |
| Câu 2  ***(1,0 điểm)*** | Thông tin trên nói về: truyền thống yêu nước của dân tộc Việt Nam.  Truyền thống yêu nước được hình thành và bồi đắp qua lịch sử hàng ngàn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Chiến đấu chống ngoại xâm, bảo vệ độc lập dân tộc là nét đặc trưng nổi bật nhất của truyền thống yêu nước. | **1,0 điểm** |

**Ma trận đề thi giữa kì 1 GDCD 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** **kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | | | | | | | **Tổng** | | | | **% Tổng** **điểm** |
| **Nhận biết** | | | | **Thông hiểu** | | | | **Vận dụng** | | | | **Vận dụng cao** | | | |
| **CH** | | **Điểm** | | **CH** | | **Điểm** | | **CH** | | **Điểm** | | **CH** | | **Điểm** | | **CH** | | **Điểm** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| 1 | Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam | 5 |  | 1,3 |  | 5 |  | 1,3 |  | 1 |  | 0,3 |  |  | 1 | 0 | 1 | 11 | 1 | 2,8 | 1 | 38 |
| 2 | Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc | 3 |  | 0,8 |  | 4 |  | 1 |  | 1 |  | 0,3 |  |  |  | 0 |  | 8 | 0 | 2 | 0 | 20 |
| 3 | Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo | 4 |  | 1 |  | 3 |  | 0,8 |  | 2 | 1 | 0,5 | 2 |  |  | 0 |  | 9 | 1 | 2,3 | 2 | 43 |
| Tổng | | 12 | 0 | 3 | 0 | 12 | 0 | 3 | 0 | 4 | 1 | 1 | 2 | 0 | 1 | 0 | 1 | 28 | 2 | 7 | 3 | 100 |
| Tỷ lệ % | | 30 | | | | 30 | | | | 30 | | | | 10 | | | | 30 | | 10 | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | | | |
| Nhận  biết | | Thông hiểu | | Vận dụng | | Vận dụng cao | |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| **1** | **1. Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam** | **Nhận biết:**  - Nêu được một số truyền thống của dân tộc Việt Nam.  - Kể được một số biểu hiện của lòng tự hào về truyền thống của dân tộc Việt Nam.  **Thông hiểu:**  - Nhận diện được giá trị của các truyền thống dân tộc Việt Nam.  - Đánh giá được hành vi, việc làm của bản thân và những người xung quanh trong việc thể hiện lòng tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam.  **Vận dụng cao:**  Thực hiện được những việc làm cụ thể để giữ gìn, phát huy truyền thống của dân tộc. | 5 | 0 | 5 | 0 | 1 | 0 | 0 | 1 |
| **2** | **2. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc** | **Nhận biết:**  Nêu được một số biểu hiện sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới.  **Thông hiểu:**  Giải thích được ý nghĩa của việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới.  **Vận dụng:**  - Phê phán những hành vi kì thị, phân biệt chủng tộc và văn hoá.  - Xác định được những lời nói, việc làm thể hiện thái độ tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới phù hợp với bản thân. | 3 | 0 | 4 | 0 | 1 | 0 | 0 | 0 |
| **3** | **3. Lao động cần cù sáng tạo** | **Nhận biết:**  **-**Nêu được khái niệm cần cù, sáng tạo trong lao động.  - Nêu được một số biểu hiện của cần cù, sáng tạo trong lao động.  **Thông hiểu:**  Giải thích được ý nghĩa của cần cù, sáng tạo trong lao động.  **Vận dụng:**  - Trân trọng những thành quả lao động; quý trọng và học hỏi những tấm gương cần cù, sáng tạo trong lao động.  - Phê phán những biểu hiện chây lười, thụ động trong lao động. | 4 | 0 | 3 | 0 | 2 | 1 | 0 | 0 |
|  |  | **Tổng** | 12 | 0 | 12 | 0 | 4 | 1 | 0 | 1 |